

Bản án số: 63/2022/HS-PT  
Ngày: 29-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hồng  
*Các Thẩm phán:* Ông Đỗ Mạnh Hùng  
Ông Dư Thành Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/TLPT-HS ngày 29/3/2022 đối với bị cáo Hoàng Bùi C và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**1. Hoàng Bùi C;** sinh năm 1988 tại tỉnh Th Hóa; nơi ĐKHKT và cư trú: Thôn 7, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Làm vườn; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Bùi L, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (có mặt).

**2. Nguyễn Hữu Hoàng D;** sinh năm 1997 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKT và cư trú: Tổ 19, Phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Đầu bếp; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 52/2014/HSST ngày 10/6/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”;

- Bản án số 59/2017/HSST ngày 31/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (có mặt).

**3. Nguyễn Thị Th** (tên gọi khác: U); sinh năm 1990 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKTT: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 2/9 đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 02/12; nghề nghiệp: Phục vụ quán nhậu; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Trương Thị H, sinh năm 1960; chồng Lê Anh Ch, sinh năm 1972 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố B phối hợp với Công an phường L1 tiến hành kiểm tra Phòng số 01, quán T, địa chỉ: Hẻm 115, đường P, phường L1, thành phố B do anh Đinh Minh H làm chủ. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện trong phòng có Hoàng Bùi C, Nguyễn Hữu Hoàng D, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Ngọc Ng, Vũ Thành K, Lê Đình P, Vũ Quang H1 có biểu hiện sử dụng ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện trên mặt bàn trong phòng có 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 31cm; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật, màu xanh kích thước 8,5cm x 5,5cm và 01 ống hút hình trụ được quấn bằng một tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được lồng bên ngoài bằng ống nhựa màu trắng, trong, dài 13,5cm, đường kính 0,7cm, nghi vấn được các đối tượng trên sử dụng làm phương tiện sử dụng ma túy. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản ghi nhận vụ việc, đồng thời tiến hành thu giữ, niêm phong các đồ vật trên theo quy định của pháp luật. Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên trái của Nguyễn Hữu Hoàng D đang mặc có 01 gói nylon có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 04cm x 04cm, bên trong chứa 01 viên nén màu xám và 01 mảnh viên nén màu xám. Theo D khai nhận 01 viên nén và 01 mảnh viên nén này là ma túy “kẹo” của D. Do đó, Cơ quan CSĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ, niêm phong gói nylon chứa 01 viên nén và 01 mảnh viên nén trên theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/9/2021, Hoàng Bùi C đặt phòng hát số 01 của quán “T” sau đó rủ Vũ Thành K, Vũ Quang H1, Lê Đình P đến sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây C đưa cho Nguyễn Hữu Hoàng D (đầu bếp của quán) số tiền 5.000.000đ để nhờ D đi mua “nửa hộp 5” chất ma túy “khay” (khoảng 2,5 gam) giá tiền 3.500.000 đồng và 05 viên nén ma túy “kẹo” giá tiền 350.000 đồng/ 1 viên, đồng thời rủ D cùng tham gia sử dụng ma túy. D đồng ý nên đã cầm tiền của C đưa, sau đó liên hệ qua điện thoại với người đàn ông tên H2 (không rõ nhân thân lai lịch) đặt mua ma túy cho C. C rủ thêm Nguyễn Thị Th là tiếp viên của quán vào Phòng hát 01 để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, C, P, H1, K và Th lần lượt vào phòng hát số 01 ngồi chơi nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, D mua được 01 gói ma túy khay dạng bột màu trắng và 05 viên ma túy kẹo dạng viên nén màu xám mang về phòng hát số 01 đưa cho C. C bẻ ma túy kẹo tự sử dụng nửa viên sau đó C đưa cho Th, K, H1, P mỗi người nửa viên để sử dụng. Số ma túy kẹo còn lại C đưa cho D thì D sử dụng nửa viên. Tiếp đó, Nguyễn Ngọc Ng vào Phòng hát 01 (do D gọi đến) nên D lấy nửa viên ma túy kẹo đưa cho Nga sử dụng. Số ma túy kẹo còn lại gồm 01 viên và 1/4 viên D cầm và hỏi 06 người còn lại trong phòng “Còn ai chưa chơi không, không chơi nữa em cất nha”, nhưng không ai trả lời nên D cất 01 viên và 1/4 viên ma túy kẹo còn lại vào túi quần sau bên trái của D. Khi sử dụng ma túy kẹo xong thì C nhờ Th “xào” gói ma túy khay cho cả nhóm sử dụng nên Th “xào” ma túy khay rồi đặt đĩa ma túy khay lên bàn. Th lấy 01 ống hút được quán bằng 01 tờ tiền polime 20 ngàn đồng lồng bên ngoài bằng 01 ống nhựa Th tự làm để cho 06 đối tượng trên và Th sử dụng hít ma túy khay. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày khi C, K, H1, P, D, Th, Nga vừa sử dụng ma túy khay xong và ngồi nghe nhạc thì bị Công an phát hiện kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu Hoàng D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản vụ việc, thu giữ đồ vật như đã nêu trên.

Bản Kết luận giám định số 1253/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng ngày 20/09/2021 kết luận:

Mẫu một viên nén và một mảnh viên nén màu xám (M1) đựng trong một gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6261g (Không phải sáu hai sáu một gam), loại MDMA.

Mẫu bột (M2) ám trên bề mặt đĩa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ khối lượng để cân.

MDMA và Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục I và III Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT - Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tạm giữ: 01 P bì niêm phong số 1253/2021-PC09; 01 bao gói vật chứng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, bị nứt màn hình gắn sim số 0967191967 của

Hoàng Bùi C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, màu xám gắn sim số 0974228879, 01 quần Jean lưng màu đen, có 01 túi trước bên phải, 01 túi trước bên trái, 01 túi sau bên phải, 01 túi sau bên trái của Nguyễn Hữu Hoàng D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám gắn sim số 0366673286 của Vũ Quang H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại phím bấm gắn sim số 0977873111 của Vũ Thành K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung – A9, màu xanh - đen gắn sim số 0961010404 của Lê Đình P.

Cáo trạng số 17/CT-VKSBL ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015)

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HSST ngày 29/3/2022 của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Bùi C và Nguyễn Thị Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Bùi C 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 55 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D 08 (Tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (Chín) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021.

Ngày 02/3/2022 các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Hữu Hoàng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không xuất trình thêm chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Hữu Hoàng D, Nguyễn Thị Th gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Vào khoảng 20 giờ ngày 13/9/2022 tại quán nhậu T, địa chỉ: Hẻm 115, đường P, phường L1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Hoàng Bùi C thuê phòng hát số 01 của quán và đưa cho Nguyễn Hữu Hoàng D số tiền 5.000.000đ để nhờ D đi mua ma túy cho các đối tượng Nguyễn Ngọc Ng, Vũ Thành K, Lê Đình P, Vũ Quang H1, Nguyễn Thị Th do C và D gọi đến để cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình sử dụng ma túy bị cáo Hoàng Bùi C là người có vai trò khởi xướng, chuẩn bị điều kiện, địa điểm đưa tiền nhờ Nguyễn Hữu Hoàng D tìm ma túy và rủ rê các bị cáo khác tham gia sử dụng ma túy. Bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D là người tích cực đi tìm mua ma túy, cất giữ ma túy trong túi quần đang mặc và rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia sử dụng ma túy; bị cáo Nguyễn Thị Th là người đã “xào” ma túy Ketamine và cung cấp C cụ để mọi người cùng sử dụng ma túy.

Bản Kết luận giám định số 1253/GĐ-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Mẫu một viên nén và một mảnh viên nén màu xám (M1) đựng trong một gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6261g, loại MDMA (được thu giữ trong người của Nguyễn Hữu Hoàng D).

Mẫu bột (M2) ám trên bề mặt đĩa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không đủ khối lượng để cân.

MDMA và Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục I và III Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố các bị cáo các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS 2015; bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Hữu Hoàng D: HĐXX thấy rằng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo đều biết ma túy là chất bị nhà nước cấm sử dụng, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và nhiều loại tội phạm khác. Khi quyết định hình phạt Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo C 09 năm tù, bị cáo Th 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và bị cáo D 09 năm 06 tháng tù của cả 02 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo. Từ những nhận định trên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Hữu Hoàng D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **2. Về hình phạt:**

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Bùi C 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Hoàng D 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2021.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Hoàng Bùi C, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Hữu Hoàng D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp B (06);
- VKSND Tp B (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp B (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp B (01);
- Bị cáo (03); Nhà tạm giữ (03);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Hồng**